**TIẾNG VIỆT - TIẾT 192**

**Luyện từ và câu: DẤU NGOẶC KÉP**

**Thứ Ba ngày 25 tháng 3 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

- Nhận diện và biết cách sử dụng dấu ngoặc kép.

- Năng lực giao tiếp: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Bồi dưỡng tình cảm, sư quan tâm, chia sẻ.

- Bồi dưỡng tình yêu nước, yêu thiên nhiên; tấm lòng nhân ái.

- Tính chăm chỉ trong học tập, trung thực và tinh thần trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Đối với giáo viên**

-Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác hoặc tranh ảnh SHS phóng to.

- Thẻ từ, thẻ câu để tổ chức cho HS chơi trò chơi.

1. **Đối với học sinh**

- SGK Tiếng việt 4 - tập 2.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Mở đầu****- Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.**- Cách tiến hành:** |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Tìm hình giống nhau”- GV hướng dẫn cách chơi. Chia đội.- Tổ chức chơi.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.- HS tham gia chơi: Đại diện từng đội chọn 1 cặp hình lật hình tìm cặp hình giống nếu sai thì mất lượt.- HS lắng nghe. |
| **25p** | **2. Khám phá – luyện tập: Luyện từ và câu****- Mục tiêu:** Nhận diện và biết cách sử dụng dấu ngoặc kép.**- Cách tiến hành:** |
|  | **2.1. Nhận diện và nêu công dụng của dấu ngoặc kép**- Gọi HS xác định yêu cầu của BT 1.- Tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, xác định từ ngữ được đặt trong dấu ngoặc kép và giải thích - Gọi 1 - 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.- GV nhận xét, rút ra những điều em cần ghi nhớ về dấu ngoặc kép. **2.2. Đặt dấu ngoặc kép vào những vị trí phù hợp trong câu**- Gọi HS xác định yêu cầu của BT 2.- Yêu cầu HS thực hiện cá nhân.- Gọi 1 - 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.- GV nhận xét, kết luận.**2.3. Viết câu có sử dụng dấu ngoặc kép - HS xác định yêu cầu của BT 3.**- Gọi HS đọc đề.- Yêu cầu HS làm bài vào VBT.- Gọi 1 - 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương | - HS xác định yêu cầu của BT 1.- HS hoạt động nhóm.Đáp án:a. Vừa đi đường vừa kể chuyện - Tên một cuốn sáchVàm Cỏ Đông - Tên một bài thơVề miền cổ tích → Tên một bài hát sáng tạoGiúp em chăm sóc thú nuôi - Tên một quyển sáchb. Dấu ngoặc kép trong các câu trên có công dụng đánh dấu tên sách, tên bài thơ, tên bản nhạc được nhắc đến trong câu.- 1 - 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.- HS nghe bạn nhận xét- 1 - 2 HS nhắc lại ghi nhớ.- HS xác định yêu cầu của BT 2.- HS điền dấu ngoặc kép vào những vị trí phù hợp trong mỗi câu vào VBT .a. Nhóm em đã chia sẻ về bài đọc “Độc đảo Tháp nghiêng Pi-sa”, “Bí ẩn Kim tự tháp Ai Cập"....b. Tài liệu “Hướng dẫn trồng và chăm sóc cây cảnh”, “Kĩ thuật trồng cây cảnh”, đã giúp ông có vườn cây mà nhiều người mong ước.).- 1 - 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét.- HS lắng nghe.- HS đọc đề.- HS làm bài vào VBT.- HS đổi bài cho bạn để soát lỗi, bổ sung.- 1 - 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả, đánh giá hoạt động. |
| **5p** | **3. Vận dụng.****- Mục tiêu:**+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.**- Cách tiến hành:** |
|  | - GV tổ chức cho HS thi đua viết câu có dấu ngoặc kép trong 2 phút. Đội nào viết đúng và nhiều câu là đội thắng cuộc.- HS đổi bài cho bạn để soát lỗi, bổ sung.- 1 - 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia chơi.- HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  |  |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................